

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 02-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Hằng.

*Thẩm phán:* Ông Lò Văn Lịch.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Văn Chì.

Ông Phạm Quang Hùng.

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Mùa A C** (tên gọi khác: Không) sinh năm 1991 tại X, Y, Z. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Giông L sinh năm 1960 và bà Sùng Thị D sinh năm 1962. Bị cáo có vợ là Vừ Thị D1 sinh năm 1995 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2020, bị tạm giam từ ngày 21/8/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A C:** Ông Lê Đình T - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Chá A N, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không lý do.

+ Bà Mùa Thị O, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2020 Mùa A C đi ra khu vực trung tâm xã N1, huyện Điện Biên chơi, C gặp và quen một người đàn ông giới thiệu tên là Ly A S nhà ở bản K, xã K1, huyện Đ1, tỉnh Điện Biên. C và S vào một quán ở khu vực trung tâm xã N ăn cơm, trong lúc ăn cơm C kể với S gia đình C hoàn cảnh rất khó khăn, không biết làm gì để có tiền, S bảo C chỉ có đi mua bán ma túy thì mới có tiền, S rủ C đi mua bán ma túy cùng S thì sẽ có tiền, S xin số điện thoại của C để có gì liên lạc, nhưng C không cho. Sau khi ăn cơm xong cả hai đi về. Khoảng một tháng sau C nhận được tin nhắn qua điện thoại Facebook, C vào mục kết bạn và biết người đó là Ly A S, người đã cùng C ăn cơm ở xã N trước đây, kể từ đó thỉnh thoảng S nhắn tin, gọi điện qua Messenger cho C và rủ C đi mua bán Heroine cùng S nhưng C không nhận lời. Sau nhiều lần S gọi điện rủ C, đến đầu tháng 8 năm 2020 C đã nhận lời. Ngày 15/8/2020, S gọi điện thoại qua Messenger bảo C là S đã chuẩn bị được Heroine và đang để ở xã N2, khi nào S gọi điện thì đi, C đồng ý và ở nhà đợi đến chiều tối ngày 18/8/2020 S gọi điện bảo C, C đồng ý và ở nhà đợi đến chiều tối ngày 18/8/2020 S gọi điện bảo C đi sang xã N2 tìm chỗ ngủ để đến 04 giờ sáng hôm sau sẽ đi cùng S mang Heroine đi bán. Thống nhất xong, C đi xe máy sang xã N gửi xe máy ở nhà Và A C là anh em đồng hao với C, sau đó C đi ra lán ruộng ở gần nhà C1 ngủ qua đêm, đến 04 giờ sáng ngày 19/8/2020 như đã hẹn với S, C đi bộ lên chỗ đoạn đường có dốc cua xuống trung tâm xã N2 đợi S. Khoảng 40 phút thì S lái xe ô tô biển kiểm soát 29C - 646.32 đến đón C đi, khi đi đến khu vực bản H, xã N2 thì C hỏi S Heroine để ở đâu thì S bảo Heroine đang để trong xe, đừng hỏi nhiều cứ đi đến S, L bán được Heroine S sẽ trả công cho C 10 triệu đồng và S dặn C trên đường đi nếu có vấn đề gì thì đừng nói xe ô tô đi từ xã N2. Khi đi đến gần thị trấn huyện M thì S đưa cho C một chiếc áo khoác màu ghi bên trong có một khẩu súng ngắn, S dặn C trên đường đi nếu gặp Công an kiểm tra phát hiện trên xe chở Heroine thì C đưa súng cho S xử lý. Khi xe ô tô đi đến khu vực tổ 3, phường R, thị xã L thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng 53 bánh Heroine có tổng khối lượng 17.996,42 gam, 01 khẩu súng ngắn, 14 viên đạn và một số giấy tờ liên quan, lợi dụng sơ hở Ly A S đã chạy thoát.

Tại Bản Kết luận giám định số 845/GĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 53 (năm mươi ba) mẫu chất bột màu trắng ký trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Mùa A C là: 17.996,42 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-P1 ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Mùa A C ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mùa A C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Mùa A C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùa A C tử hình.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A C.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Mùa A C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo Mùa A C. Bị cáo do hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt cao nhất đối với bị cáo vì người bào chữa cho rằng trong vụ án còn có đồng phạm là Ly A S, cơ quan điều tra chưa làm rõ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Mùa A C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng tháng 6/2020 Mùa A C gặp và quen một người đàn ông giới thiệu tên là Ly A S. Sau nhiều lần S gọi điện rủ rê đi mua bán ma túy cùng, đến đầu tháng 8 năm 2020 C đã nhận lời. Ngày 15/8/2020 S gọi điện thoại qua Messenger bảo C là S đã chuẩn bị được Heroine và đang để ở xã N2 khi nào S gọi điện thì đi, C đồng ý và ở nhà đợi đến chiều tối ngày 18/8/2020, S gọi điện bảo C, đi sang xã N2 tìm chỗ ngủ để đến 04 giờ sáng hôm sau sẽ đi cùng S mang Heroine đi bán. Thống nhất xong, C đi xe máy sang xã N2 gửi xe máy ở nhà Và A C1 là anh em đồng hương với C, sau đó C đi ra lán ruộng ở gần nhà C1 ngủ qua đêm, đến 04 giờ sáng ngày 19/8/2020 như đã hẹn với S, C đi bộ lên chỗ đoạn đường có dốc của xuống trung tâm xã N2 đợi S. Khoảng 40 phút thì S lái xe ô tô biển kiểm soát 29C - 646.32 đến đón C đi, khi đi đến khu vực bản H, xã N2 thì C hỏi S Heroine

để ở đâu thì S bảo Heroine đang để trong xe, đừng hỏi nhiều cứ đi đến Sa Pa, Lào Cai bán được Heroine, S sẽ trả công cho C 10 triệu đồng và S dặn C trên đường đi nếu có vấn đề gì thì đừng nói xe ô tô đi từ xã N2. Khi đi đến gần thị trấn huyện M thì S đưa cho C một chiếc áo khoác màu ghi bên trong có một khẩu súng ngắn, S dặn C trên đường đi nếu gặp Công an kiểm tra phát hiện trên xe chở Heroine thì C đưa súng cho S xử lý. Khi xe ô tô đi đến khu vực tổ Z, phường Đ, thị xã L thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng 53 bánh Heroine có tổng khối lượng 17.996,42 gam, 01 khẩu súng ngắn, 14 viên đạn và một số giấy tờ liên quan, lợi dụng sơ hở Ly A S đã chạy thoát.

Do đó Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mùa A C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Kết luận của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích là để lấy tiền công sau khi bán được ma túy.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Mùa A C đã có hành vi vận chuyển 17.996,42 gam heroine với mục đích để bán đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Mùa A C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Mùa A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu, chưa bị xét xử về một tội danh nào khác cũng như chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vì để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép 17.996,42 gam Heroine. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường, bất chấp pháp luật. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đây là bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, cần chấp nhận. Đối với đề nghị của người bào chữa là không áp dụng hình phạt cao nhất đối với bị cáo Mùa A C là không có căn cứ vì khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán là đặc biệt lớn, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, vậy nên đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa đối với bị cáo không được chấp nhận.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[5]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cho rằng trong vụ án này còn có đồng phạm là đối tượng Ly A S, Cơ quan Điều tra cần khởi tố làm rõ. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng đối với đối tượng Ly A S Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh nhiều lần nhưng Ly A S không có mặt tại địa phương, do chỉ có lời khai của Mùa A C nên chưa đảm bảo căn cứ để khởi tố đối với Ly A S. Do đó, không xác định được Ly A S là đồng phạm trong vụ án này, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

**[6]** Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng vụ án đã thu giữ cần xử lý như sau:

- Đối với 17.884 gam heroine thu giữ của Mùa A C là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô màu xanh, biển đăng ký: 29C - 646.32, loại phương tiện: ô tô tải (PICKUP ca bin kép), nhãn hiệu: FORD, số loại RANGER XLS, số máy: P4AT2152949, số khung: MNCLMFF20GW53381. Năm, nước sản xuất: 2016, Thái Lan. Niên hạn SD: 2041. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy, là phương tiện phạm tội. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Chá A N là người mua chiếc xe ô tô này và vợ của ông Chá A N là Mùa Thị O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, quá trình điều tra ông N khai ông được một người tên Vàng A B nhà ở Viêng Chăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào nhờ mua hộ B, bà O không biết việc ông N đi mua xe cho B. Bản thân ông N và gia đình khẳng định chiếc xe ô tô trên

không thuộc quyền sở hữu của N và gia đình. Hiện Cơ quan Điều tra không xác minh, triệu tập được Vàng A B để đấu tranh làm rõ. Do đó chiếc xe ô tô trên hiện tại không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Điều tra đề nghị tịch thu chiếc xe trên sung vào ngân sách nhà nước, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Cơ quan Điều tra phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần chấp nhận.

- Đối với 01 (một) lớp ô tô dự phòng đã cũ (có hai chỗ bị cắt và dùng keo dán lại) là lớp dự phòng của xe, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động VSMAS màu xanh - đen, đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Mùa A C, bị cáo C dùng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 488913. Do phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 06/9/2018; Biển số đăng ký 29C-646.32, mang tên Hà Văn N, tổ Q, TT F, T, Y; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 2344621, do công ty cổ phần công nghệ thiết bị xe cơ giới BTAS, Trung tâm đăng kiểm cơ giới 29C - 07D, cấp ngày 09/5/2020, Biển đăng ký 29C - 646.32; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 20062263; do Công ty cổ phần quân đội cấp ngày 09/5/2020 mang tên chủ xe Hà Văn N, T, Y, thu giữ của Mùa A C; 01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, mang tên người nộp Hà Văn N không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo là dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A C.

[8] Về các vấn đề liên quan khác: Bị cáo Mùa A C khai đối tượng Ly A S, trú tại bản K3, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người đã thuê Mùa A C cùng vận chuyển số Heroine trên đi bán. Cơ quan Điều tra đã xác minh nhiều lần nhưng Ly A S không có mặt tại địa phương, do chỉ có lời khai của Mùa A C chưa đảm bảo căn cứ để khởi tố bị can, cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục điều tra có đủ căn cứ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Đối với một số vật chứng tạm giữ liên quan đến Ly A S gồm: 01 giấy phép lái xe số 310174043375 mang tên Ly A S, sinh ngày 8/4/1992, nơi cư trú xã K, huyện Đ, do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 13/11/2017; 01 áo khoác màu xanh đã cũ nhãn hiệu NIKE, 01 áo khoác màu ghi đã cũ, 01 đôi dép cao su có quai màu vàng, đế dép màu đen. Hiện Ly A S không có mặt tại địa phương, Cơ quan Điều tra đã tách ra để lại tại kho vật chứng của Cơ quan Điều tra để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Đối với 01 khẩu súng ngắn và 14 viên đạn thu giữ khi bị bắt quả tang Mùa A C khai là do Ly A S đưa cho C cầm. Kết quả giám định là loại súng ngắn bắn đạn cao su, đạn hơi cay cỡ 9mm, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ; đối với 14 viên

đạn kết luận giám định là đạn tự chế cỡ 9mm, không xác định được tính năng tác dụng. Số vật chứng này Cơ quan Điều tra đã tách ra để điều tra xác minh xử lý vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Mùa A C (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự.** Xử phạt bị cáo Mùa A C (tên gọi khác: Không) Tù hình.

Căn cứ khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Mùa A C để bảo đảm thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*\* Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) hộp giấy cát tông được dán kín các mép lại sử dụng để niêm phong vật chứng trong đó có chứa 17.884 gam heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi trừ mẫu giám định.

- 01 (một) lớp ô tô dự phòng đã cũ (có 02 chỗ bị cắt và dùng keo dán lại). Thu giữ của Mùa A C.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 488913. Do phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 06/9/2018; Biển số đăng ký 29C-646.32, mang tên Hà Văn N, tổ Q, TT F, T, Y.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 2434621, do công ty cổ phần công nghệ thiết bị xe cơ giới BTAS, Trung tâm đăng kiểm cơ giới 29 - 07D, cấp ngày 09/5/2020, Biển đăng ký 29C - 646.32.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 20062263; do Công ty cổ phần quân đội cấp ngày 09/5/2020 mang tên chủ xe Hà Văn N, T, Y.

- 01 (một) biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ, mang tên người nộp Hà Văn N.

*\* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

- 01 (một) xe ô tô màu xanh, biển đăng ký: 29C - 646.32, loại phương tiện: ô tô tải (PICKUP ca bin kép), nhãn hiệu: FORD, số loại RANGER XLS, số máy: P4AT2152949, số khung: MNCLMFF20GW533818. Năm, nước sản xuất: 2016, Thái Lan. Niên hạn SD: 2041. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy.

- 01 (một) điện thoại di động VSMART màu xanh - đen, đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 23/12/2020).*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A C.

**5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Áp dụng các Điều 331, 333, 367 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/02/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trong thời hạn 07 ngày từ khi bản án có hiệu lực pháp luật người bị kết án có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - TAND tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Bùi Thị Thu Hằng**